TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH HT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐCNTTLH	*K, ngày 20 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Điều 107, Điều 109, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Sử Văn K và chị Nguyễn Thị T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 04 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, phân chia người trực tiếp nuôi dưỡng con chung của anh Sử Văn K

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 06 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Sử Văn K; sinh ngày: 20/01/1982
Chỗ ở hiện nay: Thôn ST, xã KT, huyện K, tỉnh HT.
Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị T; sinh ngày: 09/05/1992
Chỗ ở hiện nay: Thôn ST, xã KT, huyện K, tỉnh HT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 06 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 06 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Sử Văn K và chị Nguyễn Thị T

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Sử Văn K và chị Nguyễn Thị

T có 01 con chung là cháu: Sử Tuấn N; sinh ngày 30 tháng 11 năm 2018.

Giao con chung Sử Tuấn N cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Toà án.

Trong thời gian chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi con chung, anh Sử Văn K cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị T mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Trường hợp anh Sử Văn K chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T thì anh Sử Văn K phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Anh Sử Văn K có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cấm và cản trở

Về tài sản chung: Anh Sử Văn K và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu phân chia.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- VKS ND huyện K, tỉnh HT;
- VKS ND tỉnh HT;
- UBND xã KT, huyện K, tỉnh HT;
- Chi cục THADS huyện K, tỉnh HT;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh HT;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng